

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2022/TLST - DS ngày 18 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Phạm Thị N**, sinh năm: 1965

Địa chỉ: ấp H, xã DĐ, huyện CT, tỉnh TG.

- Bị đơn: **Cao Thị E**, sinh năm: 1963

Địa chỉ: ấp TB, xã NB, huyện CT, tỉnh TG.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Cao Thị E có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị N số tiền là 30.720.000đồng (Ba mươi triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), thời gian thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Phạm Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Cao Thị E chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Cao Thị E tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 768.000đồng.

Hoàn lại cho bà Phạm Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 768.000đồng theo biên lai thu số 0003922 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ, án văn

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Chinh**